

hiện chế độ quyết toán kế hoạch Nhà nước, áp dụng từ năm 1978 trở đi, thay cho chế độ xét duyệt, công nhận và công bố hoàn thành kế hoạch Nhà nước hiện nay.

Những điều quy định trên được áp dụng thống nhất trong cả nước.

Hà Nội, ngày 15 tháng 1 năm 1978

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó thủ tướng*  
 LÊ THANH NGHỊ

**THÔNG TƯ số 119-TTg ngày 21-2-1978**  
**về việc thu hồi vật tư, thiết bị toàn**  
**bộ rải rác ở các nơi.**

Thực hiện chỉ thị số 256-TTg ngày 18-6-1977 của Thủ tướng Chính phủ, một số Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đã tích cực thu hồi thiết bị - vật tư rải rác ở các nơi, nhưng đến nay vẫn còn hàng ngàn tấn kim khí thiết bị ứ đọng ở Hải Phòng và một số nơi khác chưa được thu dọn bảo quản.

Đề nhanh chóng khắc phục tình trạng nói trên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Vật tư và ban chỉ đạo giải tỏa cảng Hải Phòng cùng các Bộ có thiết bị toàn bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố còn vật tư, thiết bị chưa thu dọn cần làm ngay những việc sau đây :

1. Kiểm tra đôn đốc các Bộ, các ngành hoặc các địa phương có thiết bị toàn bộ *còn ứ đọng ở cảng Hải Phòng và các nơi khác phải nhanh chóng đưa vào sử dụng hoặc đưa về kho* (hoặc nơi) bảo quản chu đáo.

2. Những thiết bị toàn bộ nào chưa có kế hoạch xây dựng năm 1978 - 1979 hoặc không

có khả năng thu dọn thì các Bộ có thiết bị đó giao toàn bộ số *sắt thép xây dựng* cho Bộ Vật tư (Tổng công ty kim khí) chịu trách nhiệm thu hồi, bảo quản, sử dụng vào việc khác. Khi nào cần sắt thép để xây dựng thì Bộ chủ quản công trình báo trước 6 tháng để Bộ Vật tư có kế hoạch trả lại số thép đã thu hồi của công trình đó. Đối với những công trình mà các Bộ không xây dựng nữa thì giao hẳn số kim khí, vật tư thiết bị cho Bộ Vật tư quản lý phân phối hoặc giao cho địa phương sử dụng để sử dụng cho hợp lý theo như kế hoạch Nhà nước.

Riêng đối với xi-măng và vật liệu xây dựng ngôi phi-brô xi-măng v.v... của công trình thiết bị toàn bộ mà các Bộ chưa dùng hoặc không dùng nữa thì giao cho Bộ Xây dựng thu hồi và phân phối theo chế độ hiện hành.

Khi nhận số sắt thép, xi-măng, vật liệu xây dựng này cũng như khi phân phối theo kế hoạch, Bộ Vật tư và Bộ Xây dựng giải quyết vấn đề vốn coi như mua vào và bán ra.

Từ nay đến ngày 31 tháng 5 năm 1978, cơ quan chủ quản những thiết bị toàn bộ nếu không đưa vào sử dụng hoặc đưa về kho bãi của mình để bảo quản thì những thiết bị đó được coi như tài sản không có chủ và Bộ Vật tư có trách nhiệm thu hồi hoặc giao cho địa phương sử dụng thu hồi để sử dụng theo như kế hoạch Nhà nước.

3. Đối với những máy móc, thiết bị, vật tư chuyên dùng thuộc công trình thiết bị toàn bộ của Bộ hoặc địa phương nào thì Bộ và địa phương đó phải tự lo thu dọn, bảo quản đến nơi đến chốn. Nếu ngành hoặc địa phương không có khả năng tự lo hoặc không cần dùng nữa thì phải có văn bản chính thức cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, ban chỉ đạo giải tỏa cảng Hải Phòng và Bộ Vật tư đề có biện pháp thu hồi, bảo quản số vật tư, thiết bị toàn bộ đó. Từ nay đến ngày 31 tháng 3 năm 1978, nếu các ngành hoặc địa phương không gửi văn bản cho các cơ quan kể trên thì coi như tài sản không có chủ và Bộ Vật tư có quyền thu hồi để xử lý.

4. Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo Ngân hàng Kiều thiết, các Sở, Ty tài chính và các ngân hàng các tỉnh, thành phố giải quyết vốn phí kịp thời cho các Bộ, các ngành để thực hiện nhiệm vụ nói trên.

Hà Nội, ngày 21 tháng 2 năm 1978  
T.L. Thủ tướng Chính phủ  
Bộ trưởng Phủ thủ tướng  
VŨ TUẤN

## PHỦ THỦ TƯỚNG

**QUYẾT ĐỊNH số 38-BT ngày 25-2-1978 về việc hợp nhất xã Hua Nà và xã Mường Cang thành một xã mới lấy tên là xã Nà Cang thuộc huyện Than Uyên, tỉnh Hoàng Liên Sơn.**

### BỘ TRƯỞNG PHỦ THỦ TƯỚNG

*Căn cứ vào quyết định số 214-CP ngày 21-11-1970 của Hội đồng Chính phủ ủy nhiệm cho Phủ thủ tướng phân vạch địa giới các đơn vị hành chính có liên quan đến các xã và thị trấn;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn,*

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** - Nay phê chuẩn việc hợp nhất xã Hua Nà và xã Mường Cang thuộc huyện Than Uyên, tỉnh Hoàng Liên Sơn thành một xã lấy tên là xã Nà Cang thuộc huyện Than Uyên cùng tỉnh.

**Điều 2.** - Ủy ban nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 1978  
Bộ trưởng Phủ thủ tướng  
VŨ TUẤN

## CÁC BỘ

### BỘ VẬT TƯ

**THÔNG TƯ số 179-VT/QL ngày 2-2-1978 hướng dẫn thi hành chỉ thị số 344-TTg ngày 24-9-1977 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý thu hồi và sử dụng phế liệu kim loại.**

Chỉ thị số 344-TTg ngày 24-9-1977 của Thủ tướng Chính phủ đã quy định những nguyên tắc cơ bản về quản lý thu hồi và sử dụng phế liệu kim loại và giao Bộ Vật tư thống nhất quản lý thu hồi, phân phối các loại phế liệu kim loại; quy định chế độ, phương thức thu hồi và cung ứng phế liệu kim loại cho các nhu cầu của nền kinh tế quốc dân.

Chấp hành chỉ thị trên, Bộ Vật tư hướng dẫn thi hành như sau:

**1. Phế liệu kim loại nói trong chỉ thị số 344-TTg là những nguyên liệu, vật liệu, nhưng vật phẩm bằng kim loại (kim loại đen và kim loại màu) đã mất giá trị sử dụng ban đầu qua các quá trình sản xuất, lưu thông và tiêu dùng, bao gồm:**

a) Phế liệu kim loại thải ra trong quá trình sản xuất, sử dụng:

- Thiết bị, máy móc, dụng cụ, phụ tùng chi tiết và những kết cấu kim loại cũ hỏng, những đầu màu, mảnh vụn, rìa rèo, phoi, bụi, xỉ kim loại, ... bị loại thải ra qua quá trình sản xuất.

- Sản phẩm bằng kim loại thải ra do không đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, không thể dùng theo công dụng của sản phẩm (phế phẩm).

- Bao bì, đai nẹp, ốc vít... bằng kim loại cũ hỏng.

- Sản phẩm kim loại là vật tư hàng hóa bị mất phẩm chất.

b) Phế liệu kim loại do chiến tranh để lại hoặc do quân đội thải ra: vũ khí, khí tài quân sự, các thiết bị, phương tiện vận tải, bốc dỡ, thi công, các công trình bị hư hỏng; v.v... hoặc nằm